

Số: /BC-TCTTKĐA

Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 11/2023 và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP), Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trong tháng 11/2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Công tác quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án 06

- Về quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành: Đã quán triệt 01 văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; 03 văn bản của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, 01 văn bản của các Bộ, ngành về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Về triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh: UBND tỉnh có 8 văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06; ban hành văn bản chỉ đạo khảo sát hiện trạng hạ tầng công nghệ và nhu cầu đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Ban hành Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh về việc tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Đề án 06 - Chuyên đổi số, vì lợi ích cộng đồng” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023; Quyết định 2368/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Đề án 06 - Chuyên đổi số, vì lợi ích cộng đồng” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đã triển khai những văn bản của cấp trên, đồng thời đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp trong việc triển khai thực hiện “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành.

2. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ công tác

- Tiếp tục bám sát các nội dung chỉ đạo của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh; Công an tỉnh đã chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh 04 văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh tiến hành kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh tại 09 sở, ngành; 05 UBND cấp huyện; 10 UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành rà soát tiến độ, lộ trình thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng của các sở, ngành và đã có Công văn số 2760/CAT-PC06, ngày 09/11/2023 về việc rà soát các nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án 06 báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 27/10/2023 về tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Đề án 06 - Chuyển đổi số, vì lợi ích cộng đồng” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023. Thông qua cuộc thi nhằm giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động hiểu được mục đích, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng và những lợi ích mà Đề án 06 mang lại cho cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, từ đó nhiệt tình hưởng ứng và tham gia tích cực; thông qua Cuộc thi góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nắm vững kiến thức về pháp luật, nghiệp vụ, làm chủ khoa học công nghệ; đồng thời thúc đẩy, khích lệ tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức góp phần thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án đã đề ra; tạo diễn đàn giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay trong quá trình triển khai và thực hiện Đề án 06.

- Tiếp tục làm tốt vai trò thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh, Công an tỉnh đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ, tham mưu đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 và công tác làm sạch dữ liệu trên địa bàn, Công an tỉnh đã ban hành: 03 Tờ trình, 07 Điện mật, 11 Công văn, 01 Kế hoạch, 04 Báo cáo để chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ với vai trò thường trực Tổ công tác để thúc đẩy các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cấp tỉnh phục vụ việc xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC.

- Trong tháng, đã tiến hành kiểm tra 960 thiết bị điện tử, tin học, trong đó có 66 thiết bị phục vụ Đề án 06, 04 thiết bị điện tử, tin học phục vụ cài đặt, sử dụng 02 phần mềm nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát, 32 thiết bị phục vụ công

tác số hóa hồ sơ, tài liệu, 858 thiết bị điện tử, tin học trước khi đưa vào sử dụng; qua kiểm tra phát hiện, khắc phục 398 lượt mã độc, 01 lượt lỗ hổng bảo mật, dán 961 tem an toàn.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản triển khai tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Lắk năm 2023 tại các huyện, thị xã, thành phố.

Đến nay, đã tổ chức được 18 khoá tập huấn, với tổng số lượng học viên đăng ký: 839 học viên; số lượng học viên tham gia: 777 học viên. (Trong đó: (1) Các khoá tập huấn hướng dẫn quy trình số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp, với tổng số lượng học viên đăng ký: 278 học viên; số lượng học viên tham gia: 252 học viên; (2) Các khoá tập huấn phần mềm Phản ánh hiện trường trên hệ thống Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk tổng số lượng học viên đăng ký: 561 học viên; số lượng học viên tham gia: 525 học viên).

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- BHXH tỉnh ban hành Công văn số 2224/BHXH-CNTT ngày 10/11/2023 về việc cử cán bộ phối hợp cập nhật thông tin số ĐDCN/CCCD của người tham gia BHXH, BHYT với cơ quan Công an.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các Cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Công văn số 25/BHXH-CNTT ngày 05/01/2023 của BHXH Việt Nam về việc triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe phục vụ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe trực tuyến (nhằm phục vụ Đề án 06), tính đến ngày 13/11/2023 đã tiếp nhận được dữ liệu của 18.260 trường hợp.

- Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-TCTTKĐA ngày 20/7/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh về việc kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; BHXH tỉnh đã thực hiện các nội dung theo Kế hoạch và có Báo cáo số 2111/BC-BHXH ngày 27/10/2023 gửi Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh Đắk Lắk.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Sở đang hoàn thiện thu thập thông tin về tài khoản ban đầu của đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng, trong thời gian tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh ban

hành kế hoạch thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chi trả trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Đồng thời, đã mời các sở, ngành liên quan tổ chức cuộc họp tham gia góp ý dự thảo quy định về chi trả trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đã thực hiện lấy ý kiến các sở, ngành liên quan và các địa phương theo quy định, đã trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

6. Cục Thuế tỉnh

Ban hành Kế hoạch số 21/KH-BCĐ ngày 12/10/2023 để triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 theo Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký thuế cá nhân theo Đề án 06 trong 09 tháng đầu năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 03 tháng cuối năm.

Thực hiện kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ triển khai theo Đề án 06 tại Cục Thuế và ban hành Công văn số 3188/CTĐLA-CNTT ngày 18/10/2023 báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các văn bản của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án 06 của Cục Thuế.

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân theo nội dung Công văn số 846/TCT-DNNCN ngày 21/3/2023 của Tổng cục Thuế để đảm bảo việc đồng bộ với CSDLQG về DC , tiến tới chuyển sang sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC TRONG THÁNG

1. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số liên quan đến dân cư: Không.

2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử

2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số TTHC đang cung cấp: 1.590 TTHC. Số TTHC đã cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk 1.590. Đã rà soát cắt giảm được 84 TTHC. Hiện nay, có 640 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 950 dịch vụ công trực tuyến một phần. Có 1.075 dịch vụ đã tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đồng bộ hoá dịch vụ công trực tuyến toàn trình giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk với Công dịch vụ công quốc gia là: 630/630, đạt tỷ lệ 100%.

2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Công tác triển khai Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai thí điểm khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip:

+ Triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: 225; Số lượng cơ sở khám chữa bệnh đã sử dụng CCCD để tra cứu khám chữa bệnh BHYT: 225/225 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Tính đến ngày 13/11/2023: Số lượt khám chữa bệnh thành công bằng CCCD trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là 1.275.516 lượt (tăng 477.054 lượt so với tháng 10/2023) trên tổng số 1.683.346 lượt (tăng 601.130 lượt so với tháng 10/2023) tra cứu dữ liệu CCCD; số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 1.584.316 trường hợp (tăng 60.306 trường hợp so với tháng 10/2023).

- Kết quả triển khai cung cấp 02 dịch vụ công liên thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (từ ngày 15/10/2023 đến ngày 14/11/2023):

+ Kết quả thực hiện dịch vụ công liên thông nhóm khai sinh:

| Liên thông khai sinh | | | | | | |
|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------|----------------------------|----------------------|-------------------------|
| Tổng | Đã trả kết quả | Trả lại bổ sung giấy tờ | Trả lại | Hồ sơ chờ phê duyệt | Chờ tiếp nhận | Hồ sơ đang xử lý |
| 112 | 87 | 0 | 0 | 1 | 0 | 3 |

+ Kết quả thực hiện dịch vụ công liên thông nhóm khai tử:

| Liên thông khai tử | | | | |
|---------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------|----------------------|
| Tổng | Đã trả kết quả | Trả lại bổ sung giấy tờ | Trả lại | Chờ tiếp nhận |
| 5 | 4 | 0 | 0 | 1 |

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện thu thập, cập nhật thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt (theo Công văn số 752/SLĐTHXH-BTXH ngày 07/4/2023). Kết quả, tính đến ngày 14/11/2023 đã rà soát 13.929 đối tượng người có công, có 1.064 người đã có tài khoản có nhu cầu chi trả qua tài khoản, có 1.102 người đề nghị làm thẻ; có

1.200/69.000 đối tượng bảo trợ xã hội đã có tài khoản có nhu cầu chi trả qua tài khoản.

2.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản ĐDDT cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

- Tính đến ngày 14/11/2023, đã thu nhận được: 1.839.325 hồ sơ cấp CCCD (trong đó, cấp mới CCCD được 1.738.798 hồ sơ). Số thẻ CCCD đã nhận từ Cục C06: 1.696.849 thẻ, đã trả: 1.695.034 thẻ.

- Tính đến ngày 14/11/2023, tổng số hồ sơ thu nhận cấp tài khoản ĐDDT: 1.307.072/1.691.095 tài khoản (đạt 77,29%), trong đó: Mức 1: 281.218 tài khoản; Mức 2: 1.025.854 tài khoản. Tổng số kích hoạt định danh điện tử: 820.283/1.691.095 tài khoản (đạt 48,5%), trong đó: Mức 1: 62.571 tài khoản; Mức 2: 757.712 tài khoản.

2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Tháng 12/2022, đã triển khai kết nối chính thức Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông của tỉnh (iGate) với hệ thống CSDLQG về DC.

- Từ ngày 15/10/2023 đến ngày 14/11/2023 đã tiếp nhận tổng số 34.266 (tăng 767 yêu cầu so với tháng 10/2023) yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin, trong đó có 29.012 (tăng 1.443 yêu cầu so với tháng 10/2023) yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC.

- Tính đến ngày 14/11/2023 toàn tỉnh đã tiếp nhận tổng số 344.853 yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin (trong đó có 220.662 yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC).

- Triển khai cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT phục vụ Đề án 06: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe là: 22 cơ sở và có tổng số 18.260 Giấy khám sức khỏe được cập nhật lên Cổng giám định BHYT.

- Triển khai cập nhật Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Cổng giám định BHYT phục vụ Đề án 06, trong đó: (1) Có 31 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy chứng sinh, 17.821 Giấy chứng sinh được cập nhật lên Cổng giám định BHYT; (2) Có 12 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy chứng tử, 156 Giấy chứng tử được cập nhật lên Cổng giám định BHYT.

- Kết quả triển khai chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội: Các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành rà soát, cập nhật và chuẩn hóa

dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội cho 64.753 đối tượng (*không tăng/giảm so với tháng trước*).

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Triển khai tiếp nhận và giải quyết trả hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đối với NNT là hộ gia đình, cá nhân qua Cổng dịch vụ công quốc gia có kết nối với CSDLQG về DC: Trong tháng đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết trả hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đối với NNT là hộ gia đình, cá nhân là 3.444 NNT; trong đó, tiếp nhận qua hình thức điện tử là 3.422 NNT, có 04 NNT nộp hồ sơ qua Cổng DVCQG và 3.418 NNT nộp hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử cơ quan Thuế.

- Triển khai rà soát, chuẩn hóa mã số thuế cá nhân để thực hiện cập nhật đầy đủ 3 thông tin: Họ tên, số CCCD/CMND, ngày tháng năm sinh đảm bảo việc đồng bộ khớp đúng với CSDLQG về DC lũy kế đến: Tháng 10/2023 đã rà soát, cập nhật được 126.723 NNT.

3. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Chỉ tiêu cập nhật CMND 9 số¹: Còn 03 trường hợp thiếu CMND 9 số cần phải bổ sung.

- Danh sách thiếu trường thông tin²: Còn 98 trường hợp (phát sinh mới 71 trường hợp) cần phải bổ sung thêm thông tin; Danh sách trên phần mềm DC01 mở rộng: Còn 31 trường hợp.

- Chưa có, sai lệch thông tin giữa BHXH (Bảo hiểm thất nghiệp và đăng ký mới) và dân cư: Còn 608 trường hợp.

- Chưa có, sai lệch thông tin giữa thuế và dân cư: Còn 50.591 trường hợp.

- Lệch thông tin giữa Bộ Tư pháp (ĐKKS từ 2016) và dân cư: Lệch năm sinh: Còn 02 trường hợp (huyện Ea H'leo); Lệch ngày sinh: Còn 22 trường hợp; Lệch giới tính: Còn 03 trường hợp.

- Chỉ tiêu làm sạch trùng CMND vợ/chồng: Còn 9.041 trường hợp cần điều chỉnh.

- Tiến độ cập nhật đối tượng: Tổng số 15.235 đối tượng, tổng số bản ghi đối tượng 17.615. Tổng số bản ghi đã được cập nhật, chỉnh sửa, xóa tính đến ngày 13/11/2023 là 17.594 (đạt tỷ lệ 99,88%).

¹ Danh sách Cục C06 gửi về

² Danh sách Cục C06 gửi về

4. Công tác tuyên truyền

4.1. Nội dung tuyên truyền

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về các nội dung của Đề án 06, kết quả thực hiện Đề án 06 nhằm tạo sự đồng thuận của các cấp chính quyền, Nhân dân để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNeID (Dịch vụ lưu trú, CCCD, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác) nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp, phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Tuyên truyền nội dung Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

4.2. Kết quả tuyên truyền

- Nâng cao chất lượng, số lượng bài viết trên kênh ANTV, 02 chuyên mục Truyền hình - Phát thanh phát hàng tuần trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh, các báo Trung ương, địa phương, trên mạng xã hội Youtube, Facebook và trên Fanpage “Cộng đồng Tây Nguyên”, kênh Youtube “An ninh trật tự Đắc Lắc” do Phòng PX03 xây dựng, sử dụng và quản lý; tập trung vào mảng tin, bài đấu tranh, phản bác các luận điệu tuyên truyền sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phản ánh kịp thời các hoạt động của lực lượng Công an tỉnh; kịp thời thông báo về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm công nghệ cao, các biến thể mã độc, lỗ hổng bảo mật của phần cứng, phần mềm; các gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến và hình ảnh đẹp của lực lượng Công an tỉnh, của quân chúng Nhân dân trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc... Trong tháng, đã xây dựng, đăng tải trên 230 tin, bài, phóng sự và ảnh về các nội dung: Kết quả công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng Công an tỉnh; Đề án 06; dịch vụ công trực tuyến,... Các tin, bài tiêu biểu: Gương Công an sáng tạo phần mềm; trao đổi kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đề án 06...

Tiếp tục xây dựng phóng sự phát trên loa phát thanh huyện, thị xã, thành phố được 60 lượt; thực hiện công tác tuyên truyền phát trên loa phát thanh xã, phường, thị trấn được 736 lượt. Các đơn vị, địa phương đăng tải, chia sẻ các bài viết về Đề án 06 trên trang mạng xã hội Zalo, Facebook của đơn vị, các đội

ng nghiệp vụ, Công an xã, phường, thị trấn, Tổ dân phố, thôn, buôn được trên 1.000 lượt... để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng được cơ sở dữ liệu lớn về người dân, thúc đẩy chuyên đổi số quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước.

- Tiếp tục tuyên truyền khuyến khích người dân cài đặt, sử dụng định danh điện tử VNeID bằng hình thức “Thư ngỏ” gửi trực tiếp đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; thông qua mạng xã hội: Zalo, Facebook... để đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức thu nhận hồ sơ định danh điện tử.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Đề án 06 - Chuyển đổi số, vì lợi ích cộng đồng” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh được cấp ủy, Lãnh đạo quan tâm triển khai thực hiện; các văn bản hướng dẫn triển khai được cập nhật và quán triệt kịp thời; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06 của tỉnh cơ bản triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa; các cấp, các địa phương, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt góp phần thúc đẩy triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các cấp quan tâm triển khai thực hiện. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa ở các cấp, các địa phương, người đứng đầu các đơn vị, địa phương đã quan tâm, quyết liệt hơn; Lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các TTHC có yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú và các loại giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Cư trú năm 2020; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC; dịch vụ công trực tuyến được triển khai ngày càng sâu rộng; đã kích hoạt được 1.307.072 tài khoản định danh điện tử; người dân doanh nghiệp bước đầu sử dụng rộng rãi các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, nộp thuế điện tử, khám chữa bệnh thành công bằng CCCD gắn chip thay thế thẻ Bảo hiểm y tế giấy hoặc qua ứng dụng VNeID; an toàn thông tin, an ninh mạng tiếp

tục được tăng cường đảm bảo an toàn CSDLQG về DC, bảo vệ thông tin, quyền công dân theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật...

2. Khó khăn, vướng mắc

- Mặc dù công tác tuyên truyền đã được quan tâm, tuy vậy công dân chưa tiếp cận, hiểu về tính tiện ích, thuận lợi và vai trò của tài khoản định danh điện tử nên việc tuyên truyền công dân đã có CCCD đăng ký tài khoản định danh điện tử hiệu quả đạt được chưa cao. Thói quen từ lâu khi giải quyết TTHC đến trực tiếp cơ quan để được hướng dẫn, thực hiện để thay đổi cách thức thực hiện qua dịch vụ công cần có thời gian, lộ trình trong công tác tuyên truyền.

- Tỷ lệ “nhảy việc” giữa khu vực công sang khu vực tư về lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đang biến đổi lớn.

- Sự phát triển về hạ tầng, dịch vụ và phổ cập sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh vẫn còn những bất cập.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về thông tin, truyền thông nói chung và chuyển đổi số nói riêng ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng.

- Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin hiện nay còn hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên ngành. Thiếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên viên chuyên sâu công nghệ thông tin.

- Chất lượng, trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức chưa thành thạo, gặp khó khăn khi hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chưa có Hệ thống an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh và hiện đang thực hiện sử dụng các Hệ thống và phần mềm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh. Do đó, việc thực hiện kết nối, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hay chia sẻ Hệ thống, phần mềm đối với lĩnh vực lao động, người có công và xã hội với CSDLQG về DC phải thực hiện theo tiến độ, hướng dẫn chung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục rà soát, kịp thời công bố và chỉ đạo cập nhật công khai các TTHC này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đồng thời hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa TTHC, giấy tờ có liên quan.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị vận động, thu nhận, hướng dẫn người dân kích hoạt 1,7 triệu tài khoản định danh điện tử theo chỉ tiêu đã được giao, tích hợp các thông tin giấy tờ cá nhân lên ứng dụng VNeID dần thay

thể các giấy tờ cá nhân trong các giao dịch TTHC. Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023.

3. Tiến hành rà soát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/2/2023, Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/3/2023 và các văn bản của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06. Triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ chậm tiến độ theo đánh giá của Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh.

4. Triển khai sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trong giải quyết TTHC, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử, các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ CCCD và các hoạt động quản lý nhà nước khác theo phạm vi quản lý.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa, tại các khu dân cư, nhà văn hóa,... về lợi ích, hiệu quả, hướng dẫn và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”; phối hợp với các đơn vị liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công liên thông trên địa bàn.

6. Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án 06 đối với lĩnh vực được giao và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 132/KH-TCTĐA06/CP-TCTĐA06ĐL về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 tại Đắc Lắc.

8. Bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của lãnh đạo tỉnh; thường xuyên giám sát, kiểm tra an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Công dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh và các sở, ngành.

9. Giao Văn phòng HĐND & UBND huyện phối hợp Công an huyện rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình có liên quan đến Đề án 06; đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý, xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại.

10. Báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 11/2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ biết, theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- C06 - Bộ Công an (để báo cáo);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Các thành viên TCT Đề án 06 tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh ĐL;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Lưu: VT, TCTTKĐA06, NC (w.10b).

(đề t/h)

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Ngọc Nghị